

BÁO CÁO

Tình hình hoạt động đo đạc và bản đồ năm 2022 tỉnh Bình Định

Căn cứ Luật Đo đạc và Bản đồ ngày 14/6/2018; Căn cứ quy định tại khoản 4, Điều 4, Nghị định số 27/2019/NĐ-CP ngày 13/3/2019 của Chính phủ quy định một số điều của Luật Đo đạc và bản đồ về trách nhiệm lập báo cáo hoạt động đo đạc và bản đồ; UBND tỉnh Bình Định báo cáo Bộ Tài nguyên và Môi trường như sau:

I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG ĐO ĐẠC VÀ BẢN ĐỒ

1. Khái quát tình hình hoạt động đo đạc và bản đồ trên địa bàn tỉnh Bình Định

Trong những năm qua, UBND tỉnh Bình Định đã quan tâm, bố trí kinh phí, đồng thời chỉ đạo các ngành, địa phương tổ chức triển khai thực hiện chặt chẽ công tác đo đạc, lập bản đồ địa chính, hồ sơ địa chính, xây dựng cơ sở dữ liệu trên địa bàn tỉnh, một số kết quả như sau:

- Năm 2002 - 2009: Đầu tư kinh phí để thực hiện công tác đo đạc, lập bản đồ địa chính, hồ sơ địa chính, xây dựng cơ sở dữ liệu thực hiện các thiết kế dự toán đo đạc bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (GCN) đối với 32 xã, thị trấn thuộc 02 huyện: Hoài Nhơn (nay là thị xã Hoài Nhơn) và huyện Tây Sơn và đo đạc lập bản đồ địa chính các thị trấn: Tăng Bạt Hổ, Vân Canh, Vĩnh Thạnh, An Lão, Phù Mỹ.

- Năm 2008 - 2010: Thực hiện thiết kế kỹ thuật - Dự toán thành lập bản đồ địa chính tỷ lệ 1/10.000 và hồ sơ địa chính, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lâm nghiệp từ tư liệu bản đồ địa chính cơ sở tỷ lệ 1/10.000, theo Quyết định số 672/QĐ-TTg ngày 28/4/2006 của Chính phủ (nguồn kinh phí ngân sách Trung ương).

- Năm 2008 - 2015: Thực hiện dự án Hoàn thiện và hiện đại hóa hệ thống quản lý đất đai Việt Nam (gọi tắt Dự án VLAP); theo đó, đã triển khai thực hiện công tác Đo đạc, lập bản đồ địa chính, hồ sơ địa chính, cấp giấy chứng nhận 60 xã, thị trấn thuộc 4 huyện: Tuy Phước, Phù Mỹ, Phù Cát và An Lão; đồng thời, xây dựng cơ sở dữ liệu địa chính và tích hợp cơ sở dữ liệu cấp tỉnh đối với 05 huyện: Tuy Phước, Phù Mỹ, Phù Cát, An Lão và Tây Sơn (kinh phí từ nguồn vốn ODA và ngân sách địa phương).

- Năm 2016 - 2018: Thực hiện Dự án xác định ranh giới, cắm mốc ranh giới, đo đạc lập bản đồ địa chính và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất các công ty lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh Bình Định theo Nghị định số 118/2014/NĐ-CP của Chính phủ (nguồn kinh phí ngân sách Trung ương và địa phương).

Từ năm 2018 đến nay: UBND tỉnh đã có văn bản chỉ đạo UBND các huyện, thị xã, thành phố trong quá trình điều hành ngân sách địa phương đảm bảo dành tối thiểu 10% tổng số thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất hàng năm cho việc thực hiện

các nhiệm vụ theo chỉ đạo tại Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 03/01/2018 của Thủ tướng chính phủ, theo đó:

- Năm 2018 - 2021: UBND huyện Vĩnh Thạnh đã bố trí kinh phí thực hiện thiết kế dự toán trích đo, lập bản đồ địa chính, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lúa cho những nơi chưa đo đạc lập bản đồ và đăng ký đất đai, cấp GCN (xã Vĩnh Sơn và xã Vĩnh Kim).

- Năm 2018 - 2022: UBND thành phố Quy Nhơn đã bố trí kinh phí đo đạc, lập bản đồ địa chính, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, xây dựng cơ sở dữ liệu địa chính, cụ thể:

+ Năm 2018 - 2021: Thực hiện thiết kế kỹ thuật - dự toán công trình Đo đạc, lập bản đồ địa chính, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với những nơi chưa đo đạc lập bản đồ và đăng ký đất đai, cấp GCN và xây dựng cơ sở dữ liệu địa chính đối với xã Nhơn Lý.

+ Năm 2019 - 2022: Thực hiện thiết kế kỹ thuật - dự toán công trình Đo đạc, lập bản đồ địa chính, đăng ký đất đai, lập hồ sơ địa chính và xây dựng cơ sở địa chính địa chính xã Nhơn Hải.

+ Năm 2022 đến nay: Thực hiện thiết kế kỹ thuật- dự toán công trình Đo đạc, lập bản đồ địa chính, đăng ký đất đai, lập hồ sơ địa chính và xây dựng CSDL địa chính xã Nhơn Châu.

Tính đến nay, tỉnh Bình Định đã hoàn thành công tác đo đạc, lập bản đồ địa chính theo hệ tọa độ VN 2.000 đối với 99/159 xã, phường, thị trấn với diện tích 565.339,63 ha; trong đó: tỷ lệ 1:500: 5.178,89 ha; tỷ lệ 1:1.000: 18.511,11 ha; tỷ lệ 1:2.000: 139.967,20 ha; tỷ lệ 1:5.000: 6.603,02 ha; tỷ lệ 1:10.000 đất lâm nghiệp (dự án 672): 395.079,41 ha. Hiện nay, còn 60/159 xã, phường thuộc các huyện, thị xã: Hoài Ân, Vĩnh Thạnh, Vân Canh, thị xã An Nhơn và thành phố Quy Nhơn chưa được đo đạc, lập bản đồ địa chính theo hệ tọa độ VN 2.000.

Nhìn chung kết quả thực hiện công tác đo đạc, lập bản đồ địa chính xây dựng cơ sở dữ liệu địa chính đã mang lại hiệu quả, làm cơ sở tốt phục vụ cho công tác quản lý nhà nước về đất đai.

2. Kết quả ban hành văn bản quy phạm pháp luật về đo đạc và bản đồ trong năm 2022

Năm 2022 địa phương không ban hành văn bản quy phạm pháp luật về đo đạc và bản đồ. UBND tỉnh chỉ đạo các ngành chức năng tổ chức thực hiện chặt chẽ, tuân thủ các quy định tại Luật Đo đạc và bản đồ, Nghị định số 27/2019/NĐ-CP và các Thông tư hướng dẫn liên quan.

3. Tình hình tổ chức triển khai nhiệm vụ đo đạc và bản đồ

a) Kết quả triển khai các đề án, dự án, nhiệm vụ đo đạc và bản đồ (do Thủ tướng Chính phủ/Bộ/phê duyệt và thực hiện bằng ngân sách nhà nước, vốn ODA):

Trong năm 2022, tỉnh Bình Định đã triển khai thực hiện nhiệm vụ đo đạc bản đồ bằng nguồn ngân sách của địa phương, cụ thể:

- Hoàn thành công đoạn Đo đạc, lập bản đồ địa chính xã Nhơn Châu, thành phố Quy Nhơn với diện tích 44,27 ha; trong đó: tỷ lệ 1: 500 là 21,34 ha; tỷ lệ 1:1.000 là 22,93 ha.

- Hoàn thành công đoạn cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, đăng ký đất đai, lập hồ sơ địa chính, cấp giấy chứng nhận và xây dựng cơ sở dữ liệu địa chính đối với xã Nhơn Hải, thành phố Quy Nhơn (394 GCN).

- Triển khai, lập và phê duyệt thiết kế - dự toán đo đạc lập bản đồ và đăng ký đất đai, cấp GCN và xây dựng cơ sở dữ liệu địa chính phường Bình Định, thị xã An Nhơn.

- Tổ chức khảo sát, lập thiết kế kỹ thuật và dự toán kinh phí đo đạc, lập bản đồ địa chính, đăng ký đất đai lập hồ sơ địa chính, cấp GCN và xây dựng cơ sở dữ liệu địa chính đối với 09 xã, thị trấn thuộc huyện Vĩnh Thạnh.

- Triển khai Khảo sát, lập thiết kế kỹ thuật và dự toán kinh phí đo đạc, lập bản đồ địa chính, đăng ký đất đai lập hồ sơ địa chính, cấp GCN và xây dựng cơ sở dữ liệu địa chính đối với 07 xã, thị trấn thuộc huyện Vân Canh.

- Thực hiện trích đo địa chính đối với 57 công trình phục vụ cho công tác thu hồi đất, giải phóng mặt bằng các dự án phát triển kinh tế của địa phương.

b) Kết quả xây dựng dữ liệu địa lý thuộc trách nhiệm được giao tại Điều 27 Nghị định số 27/2019/NĐ-CP ngày ngày 13/3/2019 của Chính phủ

Về xây dựng cơ sở dữ liệu địa chính: Đã xây dựng cơ sở dữ liệu địa chính đối với 75 xã, thị trấn thuộc 05 huyện: Tuy Phước, Phù Mỹ, An Lão, Phù Cát và Tây Sơn; hoàn thành công tác đo đạc, đăng ký, cấp giấy chứng nhận, chuẩn hóa, xây dựng tích hợp CSDL cấp tỉnh; dữ liệu số bản đồ hiện trạng sử dụng đất của 159 xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Bình Định, dữ liệu bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp huyện và cấp tỉnh; đang triển khai thực hiện dữ liệu quy hoạch tỉnh Bình Định thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

Riêng đối với dữ liệu bản đồ hiện trạng công trình ngầm, dữ liệu bản đồ phòng chống thiên tai, cứu hộ, cứu nạn, ứng phó biến đổi khí hậu, dữ liệu bản đồ quy hoạch đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt, quy hoạch đô thị, quy hoạch nông thôn trên địa bàn tỉnh, do ngân sách tỉnh còn nhiều khó khăn nên chưa cân đối, bố trí kinh phí để thực hiện.

(Chi tiết theo Phụ lục số I đính kèm)

4. Tổng hợp tình hình mốc đo đạc thuộc phạm vi quản lý

Trên địa bàn tỉnh Bình Định có 205 mốc địa chính cơ sở và 2.619 mốc chuyên ngành. Số mốc địa chính cơ sở bị mất 06 mốc, số mốc bị hư hại 04 mốc. (Chi tiết theo Phụ lục II đính kèm)

5. Tổng hợp kinh phí thực hiện trong năm 2022

Tổng kinh phí triển khai các dự án đầu tư cho công tác đo đạc, lập bản đồ địa chính: 7.910,8 triệu đồng; trong đó:

- Đo đạc, lập bản đồ địa chính, đăng ký đất đai, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và xây dựng cơ sở dữ liệu: 1.691,2 triệu đồng.

- Trích đo và chỉnh lý bản đồ địa chính phục vụ cho công tác bồi thường giải phóng mặt bằng các dự án chỉnh trang đô thị và dự án tuyến đường cao tốc Bắc - Nam: 6.219,6 triệu đồng.

Ngoài ra còn thực hiện các dự án khảo sát, lập bản đồ địa hình phục vụ quy hoạch chi tiết các loại tỷ lệ trên địa bàn tỉnh: 6.066,4 triệu đồng

II. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Hiện nay, tỉnh Bình Định còn 60/159 xã, phường, thị trấn ở các huyện, thị xã, thành phố (Vân Canh, Vĩnh Thạnh, Hoài Ân, thị xã An Nhơn và thành phố Quy Nhơn) chưa thực hiện đo đạc, lập bản đồ địa chính chính quy theo hệ tọa độ VN 2000. Trong điều kiện nguồn ngân sách tỉnh còn nhiều khó khăn, đề nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường quan tâm, xem xét hỗ trợ kinh phí để thực hiện dự án hoàn thiện và hiện đại hóa hồ sơ địa chính đối với các khu vực trên; đồng thời, hỗ trợ kinh phí thực hiện công tác cắm mốc ranh giới, đo đạc bản đồ, lập hồ sơ địa chính, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với các ban quản lý rừng phòng hộ và rừng đặc dụng trên địa bàn tỉnh.

UBND tỉnh Bình Định kính báo cáo Bộ Tài nguyên và Môi trường./.

Nơi nhận:

- Bộ TNMT;
- Cục ĐĐ & TTĐL VN;
- CT, PCT TT: N.T.Thanh;
- Sở TNMT;
- Lưu: VT, K4, K16.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Tuấn Thanh

Phụ lục I

(Kèm theo Báo cáo số: /BC-UBND ngày /01/2023 của UBND tỉnh Bình Định)

Tổng hợp kết quả triển khai các dự án, nhiệm vụ đo đạc và bản đồ trên địa bàn tỉnh

ST T	Tên Công trình, Dự án	Phạm vi thực hiện	Cơ quan chủ trì tổ chức thực hiện	Thông tin, dữ liệu sản phẩm chính của dự án	Kết quả thực hiện trong năm	Nơi lưu trữ dữ liệu thông tin	Giá trị (triệu đồng)
I	Đo vẽ, lập bản đồ địa chính, cấp GCN						1.691,2
1	Công đoạn: Đo đạc, lập bản đồ địa chính, đăng ký đất xã Nhơn Châu với diện tích: 44,27 ha; Trong đó: tỷ lệ 1: 500: 21,34 ha; tỷ lệ 1:1.000 là 22,93 ha	Đo vẽ BĐĐC xã Nhơn Châu : 44,27 ha	UBND thành phố Quy Nhơn	Bản đồ địa chính	Đã hoàn thành	Văn phòng Đăng ký đất đai	576
2	Đo đạc, lập bản đồ địa chính, đăng ký đất đai, lập HSĐC và xây dựng CSDL địa chính xã Nhơn Lý	Cấp giấy CN QSDĐ xã Nhơn Châu : 293 giấy	“	Bản đồ và hồ sơ địa chính, giấy chứng nhận	Đã hoàn thành	Văn phòng Đăng ký đất đai	873
3	Đo đạc, lập Bản đồ địa chính cấp giấy chứng nhận Dự án Hồ Đồng Mít xã An Dũng	Đo vẽ BĐĐC, cấp GCN xã An Hưng và An Trung : 58,97 ha; 278 GCN	Ban QLDA NN- PTNT tỉnh	Mảnh trích đo BĐĐC	Đang thực hiện	Văn phòng Đăng ký đất đai	244,2
II	Trích đo và chỉnh lý bản đồ địa chính phục vụ bồi thường GPMB						6.219,6
1	Dự án Khu dân cư An Quang Tây dọc tuyến đê bao kết hợp kè chắn sóng thuộc tuyến đường ĐT.633, xã Cát Khánh, huyện Phù Cát	Chỉnh lý BĐĐC xã Cát Khánh: 9,17 ha	Ban QLDA NN- PTNT tỉnh	Mảnh chỉnh lý BĐĐC	Đã hoàn thành	Văn phòng Đăng ký đất đai	48,5

2	Công trình Nâng cấp cơ sở hạ tầng giao thông, Dự án XD CSHT thích ứng với biến đổi khí hậu cho đồng bào dân tộc thiểu số (CRIEM)	Trích đo Bản đồ địa chính Vĩnh Hảo, Vĩnh Kim, Vĩnh Sơn, Vĩnh Quang, TT Vĩnh Thạnh: 345 ha	“	mảnh trích đo BĐDC	Đã hoàn thành	Văn phòng Đăng ký đất đai	497,0
3	Dự án Kênh tiêu 3 huyện: Phù Cát, Tuy Phước và TX An Nhơn	Chỉnh lý BĐDC và trích đo Bản đồ địa chính 11,18 ha	“	Mảnh chỉnh lý BĐDC và mảnh trích đo BĐDC	Đã hoàn thành	Văn phòng Đăng ký đất đai	17,5
4	Dự án thành phần tuyến đường từ QL 19C kết nối Cảng Quy Nhơn, thuộc Dự án phát triển tích hợp thích ứng tỉnh Bình Định	Trích đo, bản đồ địa chính TT Diêu Trì, P.Nhơn Phú và Nhơn Bình: 16,6 ha	“	Mảnh trích đo BĐDC	Đã hoàn thành	Văn phòng Đăng ký đất đai	44,3
5	Dự án khắc phục hậu quả thiên tai năm 2021 trên địa bàn huyện Phù Cát, Hoài Ân và An Lão	Chỉnh lý BĐDC và trích đo Bản đồ địa chính 23,53 ha	“	Bản đồ chỉnh lý và mảnh trích đo BĐDC	Đã hoàn thành	Văn phòng Đăng ký đất đai	43,2
6	Dự án khắc phục hậu quả thiên tai năm 2021 trên địa bàn huyện Phù Cát, Hoài Ân và An Lão	Chỉnh lý BĐDC và trích đo Bản đồ địa chính 42,47 ha	“	Mảnh chỉnh lý BĐDC và mảnh trích đo BĐDC	Đã hoàn thành	Văn phòng Đăng ký đất đai	37,7
7	Dự án Sửa chữa, nâng cấp hệ thống thủy lợi La tinh thuộc địa bàn huyện Phù Cát	Chỉnh lý BĐDC Cát Hanh, Cát Minh, Cát Hiệp, Cát Tài: 114,1 ha	“	Bản đồ chỉnh lý	Đã hoàn thành	Văn phòng Đăng ký đất đai	256,8
8	Dự án Bảo đảm an toàn hồ chứa phía Đông Bắc, huyện Phù Mỹ	Chỉnh lý BĐDC xã Mỹ Châu,	“	Mảnh chỉnh lý BĐDC	Đã hoàn thành	Văn phòng Đăng ký đất đai	72,8

		Mỹ Thọ: 38,07 ha					
9	Công trình: Đập dâng Cây Bua, đập dâng Thuận Hạt, đập dâng Gò Đậu và hệ thống kênh mương thuộc Dự án: Hệ thống thủy lợi Tây An-Đập Đá	Trích đo bản đồ địa chính các xã H. Tuy Phước, và TX An Nhơn: 40,23 ha	“	Mảnh trích đo BĐDC	Đang thực hiện	Văn phòng Đăng ký đất đai	37,5
10	Công trình: Đập dâng Thạch Hòa 1, Đập dâng Thông Tín, đập dâng Gò Chàm thuộc Dự án: Hệ thống thủy lợi Tây An-Đập Đá	Trích đo bản đồ địa chính Phước Quang, Phước Lộc, Nhơn Khánh, Nhơn Mỹ, Nhơn Hòa: 7,5 ha	“	Mảnh trích đo BĐDC	Đang thực hiện	Văn phòng Đăng ký đất đai	37,5
11	Dự án Sửa chữa, nâng cấp tuyến đường Nhơn Hội- Nhơn Hải (đoạn từ Bãi Rỗi đến trạm bơm tăng áp Nhơn Hội)	Chỉnh lý BĐDC xã Nhơn Hội: 14,3 ha	Ban Quản lý dự án và GPMB Khu kinh tế	Mảnh trích đo BĐDC	Đã hoàn thành	Văn phòng Đăng ký đất đai	24,5
12	Dự án Sửa chữa, nâng cấp tuyến đường Nhơn Hội- Nhơn Hải (đoạn du lịch hải Giang đến nút giao thông đường N1)	Chỉnh lý BĐDC xã Nhơn Hội và Nhơn Hải: 13,34 ha	“	Mảnh Chỉnh lý BĐDC	Đã hoàn thành	Văn phòng Đăng ký đất đai	30,5
13	Dự án đường ven biển Bình Định đoạn Cát Tiến- Diêm Vân	Chỉnh lý BĐDC	Ban Quản lý dự án giao thông tỉnh	Mảnh Chỉnh lý BĐDC	Đã hoàn thành	Văn phòng Đăng ký đất đai	385,4
14	Dự án khai thác đất làm vật liệu san lấp Dự án đường ven biển (đoạn Gò Bồi- Cát Tiến)	Chỉnh lý BĐDC xã Cát Tiến 15,5 ha	“	Mảnh Chỉnh lý BĐDC	Đã hoàn thành	Văn phòng Đăng ký đất đai	10,1
15	Dự án thành phần Đoạn Quy Nhơn- Chí Thạnh thuộc Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc – Nam phía	Trích đo BĐDC xã Phước Mỹ và Bùi Thị Xuân: 183,75 ha	Ban QLDAĐ TXD& PTQĐ TP Quy Nhơn	Mảnh trích đo BĐDC	Đã hoàn thành	Văn phòng Đăng ký đất đai	349.8

	Đông giai đoạn 2021-2025						
16	Công trình: Khu cải táng tại khu vực sườn phía Đông suối cả để di dời nghĩa trang xã Nhơn Lý	Trích đo BĐDC xã Nhơn Lý: 14,48 ha	“	Mảnh trích đo BĐDC	Đang thực hiện	Văn phòng Đăng ký đất đai	10,8
17	Dự án mở rộng tuyến đường dọc bờ kè thôn Lý Hưng và Lý Lương, xã Nhơn Lý	Mảnh chỉnh lý BĐDC xã Nhơn Lý: 3,0 ha	“	Mảnh Chính lý BĐDC	Đang thực hiện	Văn phòng Đăng ký đất đai	35,8
18	Công trình Khu cải táng và khu mở rộng nghĩa trang nhân dân xã Phước Mỹ, TP Quy Nhơn	Trích đo BĐDC xã Phước Mỹ : 15,8 ha	“	Mảnh trích đo BĐDC	Đang thực hiện	Văn phòng Đăng ký đất đai	23,4
19	Công trình Khu trung tâm xã Phước Mỹ, TP Quy Nhơn (điều chỉnh lộ giới tuyến trục đường trục vào Trung tâm xã	Trích đo BĐDC xã Phước Mỹ : 32,8 ha	“	Mảnh trích đo BĐDC	Đang thực hiện	Văn phòng Đăng ký đất đai	131,7
20	Dự án Hạ tầng KT khu vực 10, P Hải Cảng, TP Quy Nhơn	Trích đo BĐDC P. Hải Cảng : 0,92 ha	“	Mảnh trích đo BĐDC	Đang hoàn thành	Văn phòng Đăng ký đất đai	19,6
21	Công trình : Khu dân cư khu vực Suối Cả, xã Nhơn Lý , TP Quy Nhơn	Mảnh chỉnh lý BĐDC xã Nhơn Lý : 32,8 ha	“	Mảnh Chính lý BĐDC	Đang hoàn thành	Văn phòng Đăng ký đất đai	6,6
22	Dự án Đường từ ĐT.640 vào tháp Bình Lâm, huyện Tuy Phước	Chỉnh lý BĐDC xã Phước Hòa : 10,5 ha	Ban QLDA ĐTXD và PTQĐ H. Tuy Phước	Mảnh Chính lý BĐDC	Đã hoàn thành	Văn phòng Đăng ký đất đai	28,2
23	Công trình: Nâng cấp các tuyến đường từ ĐT.636 đến giáp ĐT.631, đoạn qua xã Phước Hòa, Phước Hưng, huyện Tuy Phước	Chỉnh lý BĐDC xã Phước Hòa, Phước Hưng: 14,16 ha	“	Mảnh Chính lý BĐDC	Đã hoàn thành	Văn phòng Đăng ký đất đai	92,2
24	Công trình: Nâng cấp các tuyến đường từ ĐT.636 đến giáp ĐT.631, huyện Tuy Phước	Chỉnh lý BĐDC xã Phước Hòa và Phước	“	Mảnh Chính lý BĐDC	Đã hoàn thành	Văn phòng Đăng ký đất đai	36,5

		Thắng; 25,31 ha					
25	Dự án Đường bộ cao tốc Bắc- Nam phía Đông, giai đoạn 2021-2025 đoạn qua đoạn phân huyện Tuy Phước	Chỉnh lý BĐDC xã Phước An và xã Phước Thành 171,96 ha	“	Mảnh Chỉnh lý BĐDC	Đang thực hiện	Văn phòng Đăng ký đất đai	271,3
26	Công trình: Khu dân cư kết hợp tái định cư đường Trần Nguyễn Hãn, phường Nhơn Hòa	Trích đo BĐDC phường Nhơn Hòa : 92,7 ha	Ban QLDA ĐTXD & PTQĐ TX An Nhơn	Mảnh trích đo BĐDC	Đã hoàn thành	Văn phòng Đăng ký đất đai	4,6
27	Công trình: Đường trục Đông Tây đoạn từ đường Trường thi đến đường Trần Nguyễn Hãn, phường Nhơn Hòa	Trích đo BĐDC phường Nhơn Hòa : 92,7 ha	“	Mảnh trích đo BĐDC	Đã hoàn thành	Văn phòng Đăng ký đất đai	54,2
28	Công trình: Khu dân cư tiếp giáp với KDC N4A nối dài về phía Tây phường Nhơn Hưng	Trích đo BĐDC phường Nhơn Hòa : 5,78 ha	“	Mảnh trích đo BĐDC	Đã hoàn thành	Văn phòng Đăng ký đất đai	9,9
29	Công trình phía Tây đường liên phường Bình Định đi Nhơn Hưng	Trích đo BĐDC P. Bình Định, P Nhơn Hưng : 7,86 ha	“	Mảnh trích đo BĐDC	Đã hoàn thành	Văn phòng Đăng ký đất đai	11,6
30	Công trình: Nâng cấp, mở rộng tuyến giao thông Nhơn Hậu- Nhơn Khánh	Trích đo BĐDC phường Nhơn Khánh : 11,3 ha	“	Mảnh trích đo BĐDC	Đã hoàn thành	Văn phòng Đăng ký đất đai	45,4
31	Dự án thành phần đoạn Hoài Nhơn- Quy Nhơn, thuộc Dự án Xây dựng công trình đường bộ Bắc-Nam phía Đông giai đoạn 2021-2025 An Nhơn	Trích đo BĐDC Nhơn Phúc, Nhơn Lộc, Nhơn Thọ và phường Nhơn Hòa: 142,8 ha	“	Mảnh trích đo BĐDC	Đang thực hiện	Văn phòng Đăng ký đất đai	320,6
32	Dự án thành phần Đoạn Hoài Nhơn- Chí Thạnh Dự án Xây dựng công trình đường bộ Bắc-Nam	Trích đo BĐDC Nhơn Phúc,	“		Đang thực hiện	Văn phòng Đăng	112,7

	phía Đông giai đoạn 2021-2005 địa phận huyện An Nhơn	phường Nhơn Hòa 58 ha				ký đất đai	
33	Công trình : Khu dân cư kết hợp tái định cư thôn An Thái xã Nhơn Phúc	Trích đo BĐDC xã Nhơn Phúc : 4,0 ha	“	Mảnh trích đo BĐDC	Đang thực hiện	Văn phòng Đăng ký đất đai	6,7
34	Công trình : Khu tái định cư thôn Trung Ái, phường Nhơn Hòa, thị xã An Nhơn	Trích đo BĐDC phường Nhơn Hòa : 5,0 ha	“	Mảnh trích đo BĐDC	Đang thực hiện	Văn phòng Đăng ký đất đai	9,7
35	Dự án tuyến trục Đông-Tây Đoạn từ ĐT.636 xã Nhơn Khánh kết nối với đường Quốc lộ 19	Trích đo BĐDC xã Nhơn Khánh : 5,0 ha	“	Mảnh trích đo BĐDC	Đang thực hiện	Văn phòng Đăng ký đất đai	60,9
36	Dự án: Nâng cấp, mở rộng tuyến ĐH.35 đoạn từ đường trục Đông- Tây đến đường trục Bắc-Nam 1	Trích đo BĐDC xã Nhơn Hậu, Nhơn Khánh, Nhơn Thọ : 5,0 ha	“	Mảnh trích đo BĐDC	Đã hoàn thành	Văn phòng Đăng ký đất đai	36,5
37	Dự án: Tuyến trục Đông- Tây, đoạn từ Bến xe mới thị xã đến cầu Mường Đôi	Trích đo BĐDC xã Nhơn An và Nhơn Phong: 16,62 ha	“	Mảnh trích đo BĐDC	Đang thực hiện	Văn phòng Đăng ký đất đai	32,3
38	Dự án: Tuyến đường Bắc- Nam số 2 đoạn từ ĐH.34, xã Nhơn Hậu kết nối đường QL 19B, phường Nhơn Thành	Trích đo BĐDC xã Nhơn Hậu, P. Nhơn Thành : 36,6 ha	“	Mảnh trích đo BĐDC	Đang thực hiện	Văn phòng Đăng ký đất đai	78,4
39	Dự án: Tuyến đường ĐT.636 (Nhơn Khánh) kết nối với đường ĐH.35 Tân Dân -Bình Thạnh xã Nhơn hậu theo đường ĐH.35 đến đường Trường Chinh	Trích đo BĐDC xã Nhơn Khánh, Nhơn Hậu, Nhơn Hưng: 39,87 ha	“	Mảnh trích đo BĐDC	Đang thực hiện	Văn phòng Đăng ký đất đai	126,4

40	Công trình Nâng cao độ nền mặt tuyến đường ĐT.640, đoạn km 18+178 đến km 19+231	Chỉnh lý BĐĐC xã Cát Tiến: 10,1 ha	Ban QLDA ĐTXD và PTQĐ huyện Phù Cát	Mảnh chỉnh lý BĐĐC	Đang thực hiện	Văn phòng Đăng ký đất đai	15,2
41	Công trình Điểm DC khu đông Nam ngã 3 đường Quốc lộ 19B đến ĐT.640, TT Cát Tiến Phù Cát	Chỉnh lý BĐĐC xã Cát Tiến 12,7 ha	“	Mảnh chỉnh lý BĐĐC	Đang thực hiện	Văn phòng Đăng ký đất đai	12,3
42	Dự án Đường bộ cao tốc Bắc- Nam phía Đông, giai đoạn 2021-2025 đoạn qua đoạn phạm huyện Phù Cát	Chỉnh lý BĐĐC xã Cát Hanh và Cát Hiệp : 199 ha	“	Mảnh chỉnh lý BĐĐC	Đang thực hiện	Văn phòng Đăng ký đất đai	282,5
43	Dự án Tuyến đường tránh ĐT 6.33 đoạn từ Núi Ghènh đến giá đường ven biển ĐT. 639	Chỉnh lý BĐĐC xã Cát Khánh	“	Mảnh chỉnh lý BĐĐC		Văn phòng Đăng ký đất đai	81,1
44	Công trình : Các khu tái định cư phục vụ dự án xây dựng tuyến đường Cao tốc Bắc- Nam, phía Đông giai đoạn 2021-2025, đoạn qua địa phận xã Cát Hanh, huyện Phù Cát	Chỉnh lý BĐĐC xã Cát Hanh 7,5 ha	“	Mảnh chỉnh lý BĐĐC	Đang thực hiện	Văn phòng Đăng ký đất đai	24,3
45	Công trình : Các khu tái định cư phục vụ dự án xây dựng tuyến đường Cao tốc Bắc- Nam, phía Đông giai đoạn 2021-2025, đoạn qua địa phận xã Cát Hiệp, huyện Phù Cát	Chỉnh lý BĐĐC xã Cát Hiệp 15,1 ha	“	Mảnh chỉnh lý BĐĐC	Đang thực hiện	Văn phòng Đăng ký đất đai	16,6
46	Công trình sửa chữa, nâng cấp các tuyến đường giao thông nông thôn trên địa bàn huyện Phù Cát bị hư hỏng, xuống cấp do thi công dự án Đường trục Khu kinh tế nổi dài	Chỉnh lý BĐĐC xã Cát Hưng, Cát Thắng, Cát Nhơn, Cát Tường: 28,4 ha	“	Mảnh chỉnh lý BĐĐC	Đã hoàn thành	Văn phòng Đăng ký đất đai	37,4
47	Dự án Đường bộ cao tốc Bắc- Nam phía Đông, giai đoạn 2021-2025 đoạn qua đoạn phạm huyện Phù Mỹ (lý trình	Chỉnh lý BĐĐC các xã thuộc H. Phù	Ban QLDA ĐTXD và PTQĐ	Mảnh chỉnh lý BĐĐC	Đang thực hiện	Văn phòng Đăng ký đất đai	197,7

	km 20+972 đến km 27+000) (BQLDA ĐTXD-PTQĐ Phù Mỹ)	Mỹ: 52,19 ha	huyện Phù Mỹ				
48	Dự án Đường bộ cao tốc Bắc- Nam phía Đông, giai đoạn 2021-2025 đoạn qua đoạn phân huyện Phù Mỹ (lý trình km 27+000 đến km 32+000)	Chỉnh lý BĐDC các xã thuộc H. Phù Mỹ: 86,84 ha	“	Mảnh chỉnh lý BĐDC	Đang thực hiện	Văn phòng Đăng ký đất đai	195,7
49	Dự án Đường bộ cao tốc Bắc- Nam phía Đông, giai đoạn 2021-2025 đoạn qua đoạn phân huyện Phù Mỹ (lý trình km 32+000 đến km 40+300)	Chỉnh lý BĐDC các xã thuộc H. Phù Mỹ: 158,52 ha	“	Mảnh chỉnh lý BĐDC	Đang thực hiện	Văn phòng Đăng ký đất đai	370,52
50	Dự án tuyến đường số 4, TT Phù Mỹ	Chỉnh lý BĐDC xã Mỹ Lợi và TT Bình Dương: 6,5 ha	“	Mảnh chỉnh lý BĐDC	Đã hoàn thành	Văn phòng Đăng ký đất đai	11,7
	Dự án Đường bộ cao tốc Bắc- Nam phía Đông, giai đoạn 2021-2025 đoạn qua đoạn phân huyện Hoài Ân	Trích đo BĐDC Ân Mỹ; Ân Thạnh; Ân Phong; Ân Tường Đông và chỉnh lý BĐDC TT. Tăng Bạt Hồ : 345,66 ha	Ban QLDA ĐTXD và PTQĐ H Hoài Ân	Mảnh trích đo BĐDC và mảnh chỉnh lý BĐDC	Đang thực hiện	Văn phòng Đăng ký đất đai	574,5
51	Các khu tái định cư Dự án thành phần đoạn Hoài Nhơn- Quy Nhơn thuộc Dự án đầu tư xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc- Nam phía Đông giai đoạn 2021-2025, huyện Hoài Ân	Trích đo BĐDC các xã thuộc H Hoài Ân phục vụ TĐC dự án : 12,33 ha	“	Mảnh trích đo BĐDC	Đang thực hiện	Văn phòng Đăng ký đất đai	28,2
52	Dự án thành phần đoạn Hoài Nhơn- Quy Nhơn thuộc Dự án đầu tư xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc- Nam phía Đông giai đoạn 2021-2025, TX Hoài Nhơn	Trích đo BĐDC các xã thuộc H Hoài Nhơn phục vụ TĐC dự án : 13,84 ha	Ban QLDA ĐTXD & PTQĐ TX Hoài Nhơn	Mảnh trích đo BĐDC	Đang thực hiện	Văn phòng Đăng ký đất đai	25,7

53	Dự án: Thành phần đoạn Quảng Ngãi- Hoài Nhơn thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc- Nam phía Đông giai đoạn 2021-2025, qua đoạn Thị xã Hoài Nhơn	Chính lý BĐĐC các xã Hoài Sơn, Hoài Châu, Hoài Châu Bắc, Hoài Phú... Bồng Sơn: 341 ha	“	Mảnh Chính lý BĐĐC	Đang thực hiện	Văn phòng Đăng ký đất đai	778,6
54	Công trình: Khoanh vùng lưu vực phòng hộ để bảo vệ công trình sinh hoạt Suối Phướng, huyện Vân Canh	Trích đo BĐĐC xã Canh Hiệp, Canh Hiền và Chính lý BĐĐC TT Vân Canh: 278,46 ha	Ban QLDA ĐTXD & PTQĐ H Vân Canh	Mảnh trích đo BĐĐC; mảnh chính lý BĐĐC	Đang thực hiện	Văn phòng Đăng ký đất đai	209,0
55	Công trình: Sửa chữa thảm tăng cường mặt đường tuyến QL 19C, đoạn từ Diêu Trì- Mục Thịnh	Trích đo BĐĐC xã Canh Vinh, Canh Hiền, Canh Thuận, Canh Hòa và Chính lý BĐĐC TT Vân Canh: 37,15 ha	“	Mảnh trích đo BĐĐC ; mảnh chính lý BĐĐC	Đang thực hiện	Văn phòng Đăng ký đất đai	141,1
56	Dự án: Đập dâng Hà Thanh 1, huyện Vân Canh	Trích đo BĐĐC xã Canh Hiệp, Canh Hiền và Chính lý BĐĐC TT Vân Canh: 59,76 ha	“	Mảnh trích đo BĐĐC , mảnh chính lý BĐĐC	Đang thực hiện	Văn phòng Đăng ký đất đai	102,2
57	Công trình kè chống sạt lở, làng Canh Tân	Trích đo BĐĐC TT Vân Canh: 7,99 ha	“	Mảnh trích đo BĐĐC	Đang thực hiện	Văn phòng Đăng ký đất đai	6,0
III	Đo đạc, lập bản đồ địa hình						6066,4

1	Khảo sát lập BĐĐH Đồ án: Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu dân cư Cát Nhơn,	Đo vẽ BĐĐH 1:500: 80 ha	Ban QLDA Đô thị và QHXD thuộc Sở XD	BĐQH chi tiết	Đã hoàn thành	Phòng Kinh tế hạ tầng H. Phù Cát	398,8
2	Tư vấn khảo sát địa hình công trình Khu đô thị biển và đô thị Phù Mỹ xã Mỹ Thành, H Phù Mỹ tỷ lệ 1/500	Đo vẽ BĐĐH 1:500: 281ha	Công ty Cổ phần đất xanh miền Trung	BĐQH chi tiết	Đã hoàn thành	Phòng Kinh tế hạ tầng Phù Mỹ	435,4
3	Khảo sát lập BĐĐH tỷ lệ 1/2000 Dự án Quy hoạch chi tiết khu tái định cư xã Mỹ Hiệp tỷ lệ 1/500 phục vụ cho dự án cao tốc Bắc- Nam	Đo vẽ BĐĐH 1:500: 5,28 ha	Ban QLDA và QHXD thuộc UBND huyện Phù Mỹ	BĐQH chi tiết	Đã hoàn thành	“	41,1
4	Khảo sát lập BĐĐH dự án Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 thuộc Đồ án quy hoạch chi BĐĐH 1:500: phục vụ Dự án cao tốc Bắc- Nam	Đo vẽ BĐĐH 1:500: 10,44ha	Ban QLDA và QHXD thuộc UBND huyện Phù Mỹ			“	36,7
5	Khảo sát địa hình tỷ lệ 1/500 Dự án Làng Di sản Bình Định tại xã Phước Lộc, huyện Tuy Phước	Đo vẽ BĐĐH 1:500: 23,0 ha	Công ty CP thực phẩm Dinh dưỡng NutiFood	BĐQH chi tiết	Đã hoàn thành	Phòng Kinh tế hạ tầng Tuy Phước	65,0
6	Khảo sát địa hình tỷ lệ 1/500 Dự án nhà máy sản xuất rượu Bàu Đá tại xã Nhơn Lộc, thị xã An Nhơn	Đo vẽ BĐĐH 1:500: 8,0 ha	Công ty CP thực phẩm Dinh dưỡng NutiFood	BĐQH chi tiết	Đã hoàn thành	Phòng Quản lý Đô thị thị xã An Nhơn	27,0
7	Tư vấn Khảo sát địa hình tỷ lệ 1/500 Dự án: Trụ sở làm việc của Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và HĐND tỉnh	Đo vẽ BĐĐH 1:500: 43,5 ha	Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và HĐND tỉnh Bình Định	BĐQH chi tiết và sản phẩm	Đã hoàn thành	Sở Xây dựng	28,5

8	Khảo sát lập BĐDH Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1:500 Khu dân cư và kè phía Bắc sông Đập Đá, phường Đập Đá	Đo vẽ BĐDH 1:500: 3,3 ha	Phòng QL Đô thị thị xã An Nhơn	BĐQH chi tiết	Đã hoàn thành	Phòng Quản lý Đô thị thị xã An Nhơn	32,1
9	Khảo sát lập BĐDH Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1:500 Khu Dương Liễu Nam, TT Bình Dương, H. Phù Mỹ	Đo vẽ BĐDH 1:500: 20,5 ha	Ban QLDA ĐTXD và Phát triển quỹ đất H. Phù Mỹ	BĐQH chi tiết	Đã hoàn thành	Phòng Kinh tế hạ tầng huyện Phù Mỹ	135,3
10	Khảo sát lập BĐDH Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1:500 Dự án nhà ở xã hội P. Nhơn Phú, TP Quy Nhơn	Đo vẽ BĐDH 1:500: 3,2 ha	Sở Xây dựng Bình Định	BĐQH chi tiết	Đã hoàn thành	Phòng Quản lý Đô thị TP Quy Nhơn	35,7
11	Khảo sát lập BĐDH Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1:500 Khu Đô thị Bình Phú, P. Hoài Thanh Tây, TX Hoài Nhơn	Đo vẽ BĐDH 1:500: 75,4 ha	”	BĐQH chi tiết	Đã hoàn thành	Phòng Kinh tế hạ tầng huyện Phù Mỹ	377,7
12	Khảo sát lập BĐDH Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1:500 Khu dân cư Mỹ Quang, H. Phù Mỹ	Đo vẽ BĐDH 1:500: 100,0 ha	”	BĐQH chi tiết	Đã hoàn thành	Phòng Kinh tế hạ tầng huyện Phù Mỹ	345,6
13	Khảo sát lập BĐDH Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1:500 Khu dân cư Mỹ Chánh tây, H. Phù Mỹ	Đo vẽ BĐDH 1:500: 80,0 ha	”	BĐQH chi tiết	Đã hoàn thành	“	283,3
14	Khảo sát lập BĐDH Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1:500 Khu tái định cư và dân cư Vĩnh Lợi, H. Phù Mỹ	Đo vẽ BĐDH 1:500: 43,3 ha	“	BĐQH chi tiết	Đã hoàn thành	“	301,7
15	Khảo sát lập BĐDH Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1:500 Khu Đô thị Nhơn Thành 1 và 2 TX An Nhơn	Đo vẽ BĐDH 1:500: 49,0 ha	“	BĐQH chi tiết	Đã hoàn thành	Phòng Quản lý Đô thị thị xã An Nhơn	236,6
16	Khảo sát lập BĐDH Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1:500 Khu mở rộng Dự án HTKT Khu vực 10, P. Hải Cảng, TP Quy Nhơn	Đo vẽ BĐDH 1:500: 0,65 ha	Ban QLDA ĐTXD và PTQĐ TP Quy Nhơn	BĐQH chi tiết	Đã hoàn thành	Phòng Quản lý đô thị TP Quy Nhơn	25,4
17	Điều chỉnh tổng thể quy hoạch chung, huyện Vĩnh Thạnh đến năm 2035 (tỷ lệ 1:2000)	Đo vẽ BĐDH 1:2000: 290,0 ha	Phòng Kinh tế và Hạ tầng H.	BĐQH chi tiết	Đã hoàn thành	Sở Xây dựng	288,2

			Vĩnh Thanh				
18	Khảo sát lập BĐĐH Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1:500 Khu tái định cư , thôn Cát Thắng, xã Cát Thành, H. Phù Cát	Đo vẽ BĐĐH 1:500:	Ban QLDA ĐTXD và PTQĐ H. Phù Cát	BĐQH chi tiết	Đã hoàn thành	Phòng Kinh tế hạ tầng H Phù Cát	47
19	Khảo sát địa hình thiết kế công trình Bia lưu niệm lực lượng vũ trang và doanh trại kho /Bộ CHQS tỉnh	Đo vẽ BĐĐH 1:500	Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh	BĐQH chi tiết	Đã hoàn thành	Sở Xây dựng	32,1
20	Khảo sát địa hình thiết kế kho vật chất HTKT/ Đại đội trinh sát; Doanh trại Ban CHQS thị xã Hoài Nhơn	Đo vẽ BĐĐH 1:500	“	BĐQH chi tiết	Đã hoàn thành	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	28,5
21	Khảo sát địa hình phụ vụ thiết kế dự án ĐTXD, mở rộng, nâng cấp Trung tâm Y tế H. Hoài Ân	Đo vẽ BĐĐH 1:500	Ban QLDA công trình dân dụng và công nghiệp Bình Định	BĐQH chi tiết	Đã hoàn thành	Phòng Kinh tế hạ tầng H Hoài Ân	37,6
22	Khảo sát lập BĐĐH Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1:500 Khu tái định cư dự án tuyến đường kết nối với đường ven biển (ĐT.639) trên địa bàn TX Hoài Nhơn	Đo vẽ BĐĐH 1:500: 3,12 ha	Ban QLDA ĐTXD và PTQĐ TX Hoài Nhơn	BĐQH chi tiết	Đã hoàn thành	Phòng Quản lý hạ tầng TX Hoài Nhơn	28,4
23	Tư vấn khảo sát địa hình quy hoạch chung xây dựng xã Hoài Phú, TX Hoài Nhơn	Đo vẽ BĐĐH 1:2000: 553 ha	UBND xã Hoài Phú	BĐQH chi tiết	Đã hoàn thành	“	295,2
24	Tư vấn khảo sát địa hình quy hoạch chung xây dựng xã Hoài Sơn, TX Hoài Nhơn	Đo vẽ BĐĐH 1:2000: 540 ha	UBND xã Hoài Sơn			“	320,3
25	Tư vấn khảo sát địa hình quy hoạch chung xây dựng xã Hoài Châu, TX Hoài Nhơn	Đo vẽ BĐĐH 1:2000: 530 ha	UBND xã Hoài Châu	BĐQH chi tiết	Đã hoàn thành	“	281,3
26	Tư vấn khảo sát địa hình quy hoạch chung xây dựng xã Hoài Châu Bắc, TX Hoài Nhơn	Đo vẽ BĐĐH 1:2000: 554 ha	UBND xã Hoài Châu Bắc	BĐQH chi tiết	Đã hoàn thành	“	292,8

27	Tư vấn khảo sát địa hình quy hoạch chung xây dựng xã Hoài Hải, TX Hoài Nhơn	Đo vẽ BĐĐH 1:2000: 466 ha	UBND xã Hoài Hải	BĐQH chi tiết và sản phẩm	Đã hoàn thành	“	286,6
28	Tư vấn khảo sát địa hình quy hoạch chung xây dựng xã Hoài Mỹ, TX Hoài Nhơn	Đo vẽ BĐĐH 1:2000: 542 ha	UBND xã Hoài Mỹ	BĐQH chi tiết	Đã hoàn thành	“	299,9
29	Tư vấn khảo sát, lập báo cáo NCKT Dự án khu tái định cư xã Phước Thuận đường ven biển đoạn Cát Tiên- Diêm Vân	Khảo sát, lập BĐĐH tỷ lệ 1:500 2,1 ha	Ban QLDA giao thông tỉnh	Báo cáo NCKT khả thi	Đã hoàn thành	Ban QLDA giao thông tỉnh	94,6
30	Tư vấn khảo sát, lập báo cáo NCKT Dự án khu tái định cư xã Phước Thắng đường ven biển đoạn Cát Tiên- Diêm Vân	Khảo sát, lập BĐĐH tỷ lệ 1:500	“	Báo cáo NCKT khả thi	Đã hoàn thành	“	43,6
31	Tư vấn khảo sát, lập bản đồ địa hình công trình Khu tái định cư xã Phước An, phục vụ tuyến đường cao tốc Bắc Nam	Đo vẽ BĐĐH 1:500: 8,16 ha	UBND xã Phước An	BĐQH chi tiết	Đã hoàn thành	Phòng Kinh tế hạ tầng H Tuy Phước	53,3
32	Tư vấn khảo sát, lập bản đồ địa hình công trình Khu tái định cư xã Phước Thành, phục vụ tuyến đường cao tốc Bắc Nam	Đo vẽ BĐĐH 1:500: 11,34 ha	UBND xã Phước An	BĐQH chi tiết	Đã hoàn thành	“	81,8
33	Tư vấn khảo sát, lập bản đồ địa hình công trình Khu tái định cư Tài Lương 1 (rộc ông Trĩ, P. Hoài Thanh Tây	Khảo sát, lập báo cáo: 0,57 ha	Ban QLDA ĐTXD và PTQĐ TX Hoài Nhơn	Báo cáo NCKT khả thi	Đã hoàn thành	Phòng Quản lý đô thị TX Hoài Nhơn	32,7
34	Tư vấn khảo sát, lập báo cáo NCKT công trình Khu dân cư khu phố Giao Hội 2 (Rẫy Ban Tá)	Đo vẽ BĐĐH 1:500	Ban QLDA ĐTXD và PTQĐ TX Hoài Nhơn	BĐQH chi tiết	Đã hoàn thành	“	68,5
35	Khu dân cư Khu vực núi Mồ Côi P Nhơn Phú, TP Quy Nhơn	Đo vẽ BĐĐH 1:500	Ban QLDA ĐTXD và PTQĐ TP Quy Nhơn	BĐQH chi tiết	Đã hoàn thành	Phòng Quản lý đô thị TP Quy Nhơn	117,9

36	Điều chỉnh quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1:500 Cụm Công nghiệp Diêm Tiêu, TT Phù Mỹ	Đo vẽ BĐĐH 1:500	QLDA ĐTXD và PTQĐ H Phù Mỹ	BĐQH chi tiết	Đã hoàn thành	Sở xây dựng	337,4
37	Điều chỉnh Quy Hoạch chi tiết xây dựng Cụm Công nghiệp Đại Thành, xã Mỹ Hiệp, H Phù Mỹ	Đo vẽ BĐĐH 1:500	QLDA ĐTXD và PTQĐ H Phù Mỹ	BĐQH chi tiết	Đã hoàn thành	Phòng Kinh tế hạ tầng H. Phù Mỹ	223,2
38	Quy hoạch Khu Tái định cư phụ vụ dự án tuyến đường kết nối phía tây (ĐT 638) đến ĐT (639) qua địa bàn huyện Phù Mỹ	Đo vẽ BĐĐH 1:500	QLDA ĐTXD và PTQĐ H Phù Mỹ	BĐQH chi tiết	Đã hoàn thành	“	22,9

Phụ lục II

(Kèm theo Báo cáo số: /BC-UBND ngày / /2023
của UBND tỉnh Bình Định)

Thống kê mốc đo đặc thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh Bình Định

T T	Loại mốc	Số lượng mốc đang quản lý	Tình trạng mốc		
			Số hiệu mốc bị mất	Số hiệu mốc bị hư hại	Số hiệu mốc bị lấn chiếm hành lang bảo vệ
1	Mốc tọa độ quốc gia	11			
2	Mốc độ cao quốc gia				
3	Mốc trọng lực quốc gia				
4	Mốc địa chính cơ sở	205	862423; 874430; 875406; 862440; 875405; 875406	862419 ; 875416; 862419; 875416	
5	Mốc đo đặc chuyên ngành	2.619			